

Bản án số: 65/2019/HS-ST
Ngày 01-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hà Nam.

Thẩm phán: Ông Bùi Trọng Danh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà.

Ông Nguyễn Phi Hùng.

Ông Nguyễn Việt Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đình Nam, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Lựu - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79A/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2019, đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn T; tên gọi khác: B,

Sinh ngày 01 tháng 11 năm 1993; tại Đà Nẵng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng; nơi ở: Đường T, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; cha đẻ và mẹ đẻ: (không xác định được); cha nuôi: ông Nguyễn Văn P (đã chết) và mẹ

nuôi: bà Nguyễn Thị N; tiền án: Ngày 28-4-2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”; và ngày 24-11-2017, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 20-8-2018; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05-11-2018. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Lê Thị Hồng T, Luật sư của Văn phòng Luật sư Lê Thị Hồng T - thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng, bào chữa cho Nguyễn Văn T. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn B; sinh năm 1995; cư trú tại: phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Hồ Văn X; sinh năm 1994; cư trú tại: Chung cư T - phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. Anh Đinh Hoàng S; sinh năm 1989; cư trú tại: Đường Điện Biên Phủ, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3. Anh Ngô Minh T; sinh năm 1989; cư trú tại: phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

4. Anh Võ Tiểu L; sinh năm 1993; cư trú tại: phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Văn N; sinh năm 1993; cư trú tại: Đường T, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

6. Anh Nguyễn Đức H; sinh năm 1995; cư trú tại: Đường P, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

7. Anh Đặng Xuân T; sinh năm 1995; cư trú tại: đường H, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

8. Chị Trần Thị B; sinh năm 1995; cư trú tại: đường H, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Trần Thoại U; sinh năm 1999; cư trú tại: đường P, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Ông Lê Huy B; sinh năm 1964; cư trú tại: đường N, phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 01-11-2018, Nguyễn Văn B cùng với Nguyễn Văn N, Đinh Hoàng S, Võ Tiểu L, Ngô Minh T và Trung, Sinh (không rõ lai lịch) đến nhậu tại quán Minh P – địa chỉ: 279, đường Yên Khê 2, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Đến 20 giờ cùng ngày, Đặng Xuân T cùng vợ là Trần Thị B và Nguyễn Đức H cùng bạn gái là Nguyễn Trần Thoại U cũng đến quán Minh P để ăn uống. Khi chị B vào quán đi ngang qua bàn của nhóm Sa đang ngồi thì S tưởng nhầm là nhân viên của quán nên chạm tay vào người chị B để gọi thêm bia; T thấy vậy liền hỏi “Cái chi rứa” thì S nói “Xin lỗi, nhầm người”, rồi T, H, U và B tiếp tục đi vào trong quán và ngồi ở bàn gần với bàn của nhóm B.

Sau đó, khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn N nói đùa với Đinh Hoàng S: “Mấy đứa kia đòi đánh mi kìa” (tức nhóm của Đặng Xuân T và Nguyễn Đức H), Ngô Minh T ngồi bên cạnh nghe được nên sau khi đi vệ sinh xong thì T lấy 01 con dao trong quán Minh P cầm ra và tiến đến phía sau rồi kê dao vào cổ T và hỏi: “Mi đòi đánh bạn ta phải không”, T nói lại: “Nhầm người rồi”, T dùng tay đánh T làm T ngã xuống nền nhà; N thấy vậy liền chạy qua giật con dao từ tay T, can ngăn T ra và trả lại con dao cho quán. Lúc này, S và L mỗi người cầm 01 ly thủy tinh chạy qua bàn của T, H để gây sự đánh nhau; L cầm ly thủy tinh định ném vào người T thì H đứng dậy can ngăn L lại; cùng lúc này S cầm ly thủy tinh ném vào đầu H làm H bị chảy máu ở vùng đầu. Lúc này, H, T, U và B bỏ chạy ra khỏi quán; L đuổi

theo một đoạn thì quay lại bàn ngội nhậu tiếp. T, B và U chạy vào 01 quán Cà phê gần đó để trốn; riêng H thì chạy thẳng trên đường Y về hướng đường D.

Trong lúc H bỏ chạy ra khỏi quán nhậu Minh P thì Nguyễn Văn T là bạn thân của H đang ngội nhậu trên vỉa hè cạnh quán nhậu Minh P; T nhìn thấy H bị thương chảy máu và đang bị đuổi đánh nên T đứng dậy lấy xe máy để chạy theo H hỏi thăm, nhưng khi đi theo hướng H chạy thì T không gặp được H; nên T quay lại đứng trước quán nhậu Minh P rồi gọi điện thoại cho H, nhưng H không trả lời (*vì lúc bỏ chạy H không kịp lấy điện thoại để trên bàn nhậu*); T vẫn đứng trước quán nhậu Minh P chờ nhóm đã đánh H đi ra thì T sẽ đánh trả thù cho H.

Riêng H chạy bộ đến ngã tư đường Yên Khê 2 và Dũng Sĩ Thanh Khê, Đà Nẵng thì bị vấp ngã và được một người dân hỏi thăm rồi cho H đi nhờ xe. H nhờ người này chở đến khu chung cư T, thuộc phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng để nhờ bạn là Hồ Văn X chở lại quán nhậu Minh P nhằm tìm bạn gái là Nguyễn Trần Thoại U và điện thoại của H bỏ lại quán. X đồng ý, rồi lấy xe máy chở H đi, trong thời gian đợi X lấy xe thì H nhặt được một con dao ở khu vực chung cư cầm theo để phòng thân. Trên đường đi, X nghe kể về việc H bị đánh ở quán nhậu Minh P và thấy H đang cầm một con dao nên X giật lấy con dao từ tay H để tránh việc khi quay lại quán H quá khích sẽ dùng dao đánh nhau; tuy nhiên, X không rút con dao đi mà vẫn cầm theo. X chở H chạy ngang qua quán nhậu Minh P để H nhìn vào tìm bạn gái chứ không dám dừng xe vì sợ liên lụy bị đánh, nhưng H không nhìn thấy bạn gái nên nói X chở H quay ngược lại để nhìn cho kỹ. Đồng thời lúc này, T đứng trước quán nhậu thấy nhóm của B đi ra và T cũng thấy H được chở chạy ngang qua quán nên gọi H dừng lại. Lúc này Nguyễn Văn B vừa điều khiển xe máy từ bãi giữ xe trước quán Minh P đi ra thì T chặn xe của B lại và dùng tay đánh B; X cũng chạy đến dùng chân đạp làm B ngã xuống đất; trong khi chạy đến đạp B thì bị rơi dép nên X đi tìm dép. Khi B đứng dậy thì T dùng tay trái giữ B, tay phải rút con dao dài khoảng 18cm, cán dao làm bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, mũi dao nhọn thủ sẵn trong túi quần ra đâm một nhát vào bụng của B; X tìm thấy dép xong thì quay lại dùng tay chân đánh vào người B nhưng cũng không gây

ra thương tích gì, sau đó T dùng dao cầm trên tay phải đâm tiếp một nhát vào lưng của B.

Về phần H thì đi tìm Uyên nhưng không thấy nên được X chở đến Bệnh viện quận Thanh Khê – Đà Nẵng để băng bó vết thương trên mặt; trên đường chở H đi thì X vứt con dao ở khu vực lề đường Yên Khê 2. Ngay sau khi X chở H đi thì T cũng lấy xe chạy trốn khỏi hiện trường. B sau khi bị T đâm thì cũng được bạn trong nhóm chở đến Trung tâm y tế quận Thanh Khê để cấp cứu.

Sau đó, T cũng điều khiển xe máy đến Bệnh viện quận Thanh Khê để xem sức khỏe của H. Lúc T vào cổng Bệnh viện quận Thanh Khê thì lại thấy B đang cùng một thanh niên (*người chở B đi cấp cứu*) đi bộ về hướng khoa cấp cứu. Cũng lúc này, X đang ngồi trên ghế đá trước khoa cấp cứu thấy B vừa đi vừa gọi điện thoại nói “*Tao đang ở bệnh viện, tụi bây vô đây*”, X nghĩ B gọi người đến đánh H để trả thù nên X đứng dậy giữ B lại hỏi lý do vào bệnh viện, người thanh niên đi cùng B thấy vậy liền bỏ chạy vào trong khoa cấp cứu để trốn tránh. X thấy vậy liền nói T chạy vào khoa cấp cứu coi chừng người thanh niên vừa chạy vào đánh H. T chạy bộ vào thì không thấy người thanh niên này đâu nữa nên quay ra trước khoa cấp cứu. T nghĩ B đến bệnh viện để đánh H trả thù nên rút con dao (*dao trước đó dùng để đâm B*) cầm trên tay phải chạy đến đâm B liên tiếp hai nhát vào bụng và lưng làm lưỡi dao cắm vào lưng của B còn cán dao thì gãy rời ra nằm trong tay T. X chỉ nghĩ T dùng tay đánh B nhưng đến khi thấy lưỡi dao cắm vào lưng B thì X la lên “*Mi điên hả B*” đồng thời đẩy T ra rồi dẫn B đi vào khoa cấp cứu để điều trị. T thấy B bị thương nên vứt cán dao rồi lấy xe chạy trốn. Sau đó, X sợ bị liên lụy nên cũng lấy xe bỏ về nhà tại khu chung cư. Do B bị thương tích nặng nên được đưa đến bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng cấp cứu.

Đến ngày 05-11-2018, Nguyễn Văn T đến Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 304/TgT ngày 07-11-2018 của Trung tâm Pháp y, thuộc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng, kết luận đối với Nguyễn Văn B như sau: Vùng lưng trái cách ngang đốt sống D₃₋₄ khoảng 01cm có

vết thương đang còn chỉ dài 0,7cm, bờ mép phẳng gọn (khâu 01 mũi). Vùng lưng trái cách ngang đốt sống D₈₋₉ khoảng 04cm có vết thương đang còn chỉ khâu dài 1,2cm, bờ mép phẳng gọn (khâu 01 mũi). Hai vết thương thấu bụng, gây tràn máu ổ bụng, thủng ruột và mạc treo, đã phẫu thuật khâu các lỗ thủng, khâu mạc treo cầm máu, dẫn lưu. Hiện tại nạn nhân đang còn nằm viện để tiếp tục theo dõi và điều trị tại khoa Ngoại tiêu hóa bệnh viện Đà Nẵng. Các vết thương và vết mổ đang còn đắp băng vô khuẩn, do đó chưa kiểm tra đánh giá được tổn thương cũng như di chứng để lại, do vậy chưa xác định tỷ lệ phần trăm thương tích một cách chính xác được, nhưng với các tổn thương nêu trên thì tỷ lệ phần trăm thương tích tối thiểu là 53% (Năm mươi ba phần trăm).

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 08/TgT ngày 05-01-2019 của Trung tâm Pháp y, thuộc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng, kết luận đối với Nguyễn Văn B như sau:

- Vùng lưng trái cách ngang đốt sống D₃₋₄ khoảng 01cm có vết thương đã lành tạo sẹo phẳng, mềm, di động, màu hồng, bờ mép phẳng gọn, kích thước: 0,7cm x 0,2cm. Vùng lưng trái cách ngang đốt sống D₈₋₉ khoảng 04cm có vết thương đã lành tạo sẹo phẳng, mềm, di động, màu hồng, bờ mép phẳng gọn, kích thước: 1,2cm x 0,2cm. Hai vết thương thấu bụng vùng bụng phải, gây tràn máu ổ bụng, thủng ruột và mạc treo, đã phẫu thuật các lỗ thủng, khâu mạc treo cầm máu, dẫn lưu. Hiện tại bên ngoài vết thương và vết mổ đã lành tạo sẹo; khám bụng mềm, không chướng, không đau; nạn nhân khai ăn uống được, đại tiện B thường; siêu âm bụng kiểm tra không phát hiện bất thường.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 63% (Sáu mươi ba phần trăm).

- Vật gây thương tích: Phù hợp với vật sắc nhọn gây nên.

Nguyễn Đức H bị thương tích ở vùng đầu nhưng H từ chối giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi gây thương tích cho H.

Về tang vật vụ án:

- Trong quá trình phẫu thuật bác sỹ tiến hành mổ lấy lưỡi dao ra khỏi lưng của Nguyễn Văn B và đã bỏ lưỡi dao vào sọt rác của khoa cấp cứu; sau đó, nhân viên y tế đã dọn vệ sinh sọt rác. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm tang vật là lưỡi dao nói trên nhưng không tìm được.

- Vật chứng thu giữ được:

+ 01 đĩa CD lưu trữ 07 file video được trích sao từ camera an ninh của Trung tâm y tế quận Thanh Khê vào đêm 01-11-2018.

+ 01 đĩa CD lưu trữ 02 file video được trích sao từ camera an ninh tại quán Minh P vào đêm 01-11-2018.

+ 01 con dao dài 23,5cm (lưỡi dao dài bằng kim loại màu đen dài 12,5cm; cán dao bằng gỗ màu đà dài 11cm), do Hồ Văn X giao nộp.

Về bồi thường thiệt hại:

- Trong quá trình điều tra, bị hại Nguyễn Văn B yêu cầu bồi thường số tiền chữa trị thương tích 12.000.000 đồng. Nguyễn Văn T đã nhờ mẹ của Nguyễn Đức H là bà Lê Thị Phương thay mặt T đứng ra bồi thường cho anh B số tiền B yêu cầu. B đã nhận đủ tiền; không có yêu cầu gì thêm và đã có đơn bãi nại đối với T.

- Đinh Hoàng S đã tự nguyện bồi thường cho Nguyễn Đức H số tiền 4.000.000 đồng để điều trị thương tích. H không yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Bản cáo trạng số: 43/CT-VKS-P1 ngày 20 tháng 6 năm 2019, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, truy tố Nguyễn Văn T về tội “Giết người”, theo quy định tại điểm n, p khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Giết người” như Cáo trạng, đồng thời luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng; căn cứ vào điểm n, p khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 13 đến 14 năm tù.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội. Nói lời sau cùng, bị cáo trình bày là trong thời gian vừa qua đã rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của bản thân, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác; xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội trở về làm lại cuộc đời.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T thống nhất với Cáo trạng của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Tuy nhiên, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết là tại phiên tòa thì bị cáo đã rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo trưởng thành trong gia đình không có cha mẹ đẻ và môi trường sống phức tạp, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo mức án tù khởi điểm quy định tại khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng; đảm bảo quyền và nghĩa vụ cho người tham gia tố tụng. Những người tham gia tố tụng trong vụ án không ai KH nại quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đối với bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên họ đã có lời khai trình bày cụ thể trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện tại hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận Nguyễn Văn T đã cố ý thực hiện các hành vi sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 01-11-2018, tại quán Minh P, địa chỉ: 279, đường Yên Khê 2, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, sau khi thấy bạn là Nguyễn Đức H bị đuổi đánh, thì Nguyễn Văn T đã đứng chờ trước quán để đánh trả thù cho H. Khi thấy anh Nguyễn Văn B lấy xe máy ra về thì T đã đánh anh B và dùng dao chuẩn bị sẵn đâm một nhát vào bụng, rồi đâm tiếp một nhát vào lưng anh B; sau đó T dùng xe máy bỏ đi khỏi hiện trường gây án, còn anh B được chở vào Bệnh viện quận Thanh Khê để cấp cứu.

Ngay sau đó, khoảng 21 giờ 30 phút, tại Bệnh viện quận Thanh Khê - Đà Nẵng, khi thấy anh Nguyễn Văn B vào đây thì Nguyễn Văn T nghĩ anh B vào Bệnh viện để đánh H trả thù nên T đã rút dao chạy đến đâm anh B liên tiếp hai nhát vào bụng và vào lưng; khi đâm nhát sau cùng vào lưng anh B, thì lưỡi dao cắm vào lưng còn cán gậy nằm trong tay T; lúc này Hồ Văn X mới thấy T sử dụng dao đâm anh B nên la lên “Mi điên hả B”, đồng thời đẩy T ra, rồi dìu anh B vào Khoa cấp cứu để chữa trị.

[4] Bị cáo Nguyễn Văn T là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với việc dùng tay đánh và dùng dao đâm anh Nguyễn Văn B. Hành vi tấn công anh B được bị cáo chuẩn bị từ trước với hung khí là dao nhọn; khi tiếp cận được anh B thì bị cáo đâm liên tiếp các nhát dao vào bụng và lưng là các vị trí trọng yếu trên cơ thể của anh B; cho đến khi lưỡi dao cắm sâu vào lưng anh B và gậy rời khỏi cán, cũng như bị X can thiệp xô ra thì T mới dừng lại, rồi bỏ trốn. Việc anh B không chết mà chỉ bị thương tích 63% là do được cấp cứu chữa trị kịp thời. Hành vi nói trên của bị cáo đã cấu thành tội "Giết người", quy định tại Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, trước khi đi nhậu thì bị cáo T đã chuẩn bị và mang theo dao để phòng trong trường hợp có đánh

nhau với người khác; bị cáo cũng không mâu thuẫn gì với nhóm đã đánh nhau với Nguyễn Đức H và anh Nguyễn Văn B cũng không tham gia đánh H. Hành vi của bị cáo T là coi thường pháp luật, sẵn sàng dùng vũ lực để uy hiếp người khác; chỉ vì một nguyên cớ nhỏ nhất là bị cáo nhìn thấy “Có người đuổi đánh bạn của bị cáo” mà bị cáo đã dùng dao nhọn được chuẩn bị từ trước, đâm anh B nhiều nhát vào vùng bụng và lưng; bị cáo chỉ dừng lại khi bị X can ngăn, cũng như lưỡi dao bị gãy khỏi cán, nên hành vi này của bị cáo thuộc trường hợp định khung hình phạt về tình tiết “Có tính chất côn đồ”, quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Mặt khác, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2017/HS-ST ngày 24-11-2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng có hiệu lực pháp luật đã xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm”, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999; ngày 20-8-2018, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; đến ngày phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích, nên bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp định khung hình phạt về tình tiết “Tái phạm nguy hiểm”, quy định tại điểm p khoản 1 Điều Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T, tại Cáo trạng số: 43/CT-VKS-P1 ngày 20 tháng 6 năm 2019, là đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng ở chỗ trước khi đi nhậu thì bị cáo Nguyễn Văn T đã chuẩn bị sẵn dao trong người để phòng khi có đánh nhau với người khác và sau đó khi thấy bạn mình là Nguyễn Đức H bị người khác đuổi đánh thì bị cáo không cần biết lý do vì sao mà đã đứng trước quán nhậu chờ nhóm đã đánh H ra để đánh trả thù. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, sự hung hãn và ưa thích dùng vũ lực để uy hiếp, xâm phạm tính mạng người khác chỉ với một nguyên cớ nhỏ nhất nhất. Mặc dù không biết ai đã đánh H nhưng khi thấy anh Nguyễn Văn B lấy xe máy đi ra thì bị cáo đã dùng tay đánh và dùng dao đâm vào bụng và lưng anh B; sau khi gặp anh B đi vào bệnh viện cấp cứu thì bị cáo tiếp tục dùng dao tấn công và đâm anh B đến mức lưỡi dao cắm vào lưng và gãy rời khỏi cán dao.

[6] Khi lượng hình cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho bị hại; bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T; sau thời gian lẫn trốn thì đến ngày 05-11-2018 bị cáo đã ra đầu thú, nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với bị hại Nguyễn Văn B không chết nên bị cáo Nguyễn Văn T được áp dụng Điều 57 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt trong trường hợp phạm tội chưa đạt.

[8] Từ những phân tích trên, xét thấy bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội đặc biệt nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân xấu, nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo T, theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Về mức hình phạt đối với bị cáo T mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[9] Xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là 01 đĩa CD lưu trữ 07 file video được trích sao từ camera an ninh của Trung tâm y tế quận Thanh Khê vào đêm 01-11-2018 và 01 đĩa CD lưu trữ 02 file video được trích sao từ camera an ninh tại quán Minh P vào đêm 01-11-2018, cần tịch thu để lưu giữ theo hồ sơ vụ án, theo khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 con dao dài 23,5cm (lưỡi dao dài bằng kim loại màu đen dài 12,5cm; cán dao bằng gỗ màu đà dài 11cm), do Hồ Văn X giao nộp. Không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy, theo khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn B số tiền 12.000.000 đồng; bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về các đối tượng khác liên quan trong vụ án:

Đối với Đinh Hoàng S có hành vi dùng ly thủy tinh ném vào mặt Nguyễn Đức H, tuy nhiên H từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự Sa. Do đó, Phòng Cảnh sát hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng đã có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 27/QĐ-XPVPHC ngày 04-4-2019 đối với Đinh Hoàng S về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”, là đúng pháp luật.

Đối với Hồ Văn X có hành vi dùng chân đạp, dùng tay đánh anh Nguyễn Văn B, tuy nhiên hành vi đánh anh B của X là bộc phát, không có ý chí cùng với bị cáo T đánh anh B nên không coi là đồng phạm với bị cáo Nguyễn Văn T. Do đó, Phòng Cảnh sát hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng đã có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 28/QĐ-XPVPHC ngày 04-4-2019 đối với Hồ Văn X về hành vi “Đánh nhau”, là đúng pháp luật.

Đối với Ngô Minh T có hành vi dùng dao kê vào cổ và dùng tay đánh Đặng Xuân T, nhưng chưa gây thương tích. Do đó, Phòng Cảnh sát hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng đã có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 29/QĐ-XPVPHC ngày 04-4-2019 đối với Ngô Minh T về hành vi “Đánh nhau”, là đúng pháp luật.

Đối với Võ Tiểu L có hành vi dùng ly chuẩn bị ném Đặng Xuân T và đuổi đánh Nguyễn Đức H, nhưng chưa gây thương tích. Do đó, Phòng Cảnh sát hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng đã có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 30/QĐ-XPVPHC ngày 04-4-2019 đối với Võ Tiểu L về hành vi “Đánh nhau”, là đúng pháp luật.

[12] Xét đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức hình phạt tù khởi điểm quy định tại khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự của Luật sư bào chữa là không được Hội đồng xét xử chấp nhận do mức án này là chưa phù hợp với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết khác đã phân tích ở trên do bị cáo T đã gây ra. Về các đề nghị khác của Luật sư bào chữa là đúng pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm n, p khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05 tháng 11 năm 2018.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu để lưu giữ theo hồ sơ vụ án các vật chứng sau: 01 đĩa CD lưu trữ 07 file video được trích sao từ camera an ninh của Bệnh viện đa khoa quận Thanh Khê vào đêm 01-11-2018 và 01 đĩa CD lưu trữ 02 file video được trích sao từ camera an ninh tại quán Minh P vào đêm 01-11-2018.

Tuyên tịch thu để tiêu hủy 01 con dao dài 23,5cm (lưỡi dao dài bằng kim loại màu đen dài 12,5cm; cán dao bằng gỗ màu đà dài 11cm), do Hồ Văn X giao nộp. Vật chứng này hiện Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21-6-2019.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ

án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Người bào chữa;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra - Công an TP. Đà Nẵng;
- Phòng CS. THAHS và HTTP - CATP. Đà Nẵng;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an TP. Đà Nẵng;
- Trại tạm giam Hòa Sơn - Công an TP. Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Hà Nam